TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** Bản án số:19/2024/DS-ST Ngày17-4-2024 V/v "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Dư Thị Út

2- Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Như – Kiểm sát viên.

Ngày17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2024/TLST-DS ngày16 tháng 02 năm 2024 về "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXX-ST ngày12 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Quang Đ, sinh năm 1990 là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng Máy lọc nước A; địa chỉ: Số D, đường C, khóm C, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: Khóm Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(*Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 18/12/2023 và các bản tự khai anh Lê Quang Đ là nguyên đơn xác định:*

Ngày 28/6/2022, phía bên cửa hàng Máy lọc nước A và bà Trần Thị N đã ký kết với nhau hợp đồng mua bán hàng hóa số: T6-B120/HĐMB-ACL, về việc mua bán máy lọc nước theo hình thức trả góp. Với giá bán lại là 5.990.000 đồng, sau khi lắp đặt máy bà N thanh toán 590.000 đồng và số tiền còn lại thanh toán

theo hình thức trả góp, mỗi tháng là 600.000 đồng trong vòng 09 tháng. Từ tháng 7/2022 đến tháng 04/2023 bà Trần Thị N đã thanh toán được 4.190.000 đồng và từ tháng 05/2023 đến nay số tiền vẫn còn 1.800.000 đồng chưa trả hết. Phía bên cửa hàng đã gọi điện thoại hẹn ngày thu, đến tận nhà thu mỗi tháng rất nhiều lần, gửi giấy nhắc nhở thanh toán nợ qua hạn… nhưng bà Trần Thị N vẫn không hợp tác cố tình trốn tránh, trì hoãn, đưa ra những lý do vô lý gây khó khăn cho phía bên cửa hàng trong việc thu hồi số tiền còn nợ. Gây tốn kém rất nhiều chi phí và thiệt hại cho phía bên cửa hàng. Nay Cửa hàng máy lọc nước A làm đơn này yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị N phải thanh toán số tiền mua hàng còn thiếu là 1.800.000 đồng cho cửa hàng và không yêu cầu trả lãi, chỉ yêu cầu trả lãi trong giai đoạn thi hành án.

Bị đơn bà Trần Thị N đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, phiên họp nhiều lần nhưng vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến được.

***** *Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu ý kiến*:

- Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có nơi cư trú hiện nay tại thành phố B nên Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu giải quyết là đúng theo quy định. Việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của cửa hàng Máy lọc nước Aqua C đối với bà Trần Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn bà Trần Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Cửa hàng Máy lọc nước A khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán với bị đơn bà Trần Thị N, bà N có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, nên đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn cửa hàng Máy lọc nước A khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị N phải trả cho nguyên đơn số tiền mua hàng trả chậm theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số: T6-B120/HĐMB-ACL, bà N mua của cửa hàng Máy lọc nước A với phương thức trả chậm (trả góp) 01 máy lọc nước hai vòi tinh khiết và khoáng với giá 5.990.000 đồng, sau khi lắp đặt máy bà N thanh toán 590.000 đồng và số tiền còn lại thanh toán theo hình thức trả góp, mỗi tháng là 600.000 đồng trong vòng 09 tháng. Từ tháng 7/2022 đến tháng 4/2023 bà Trần Thị N đã thanh toán được 4.190.000 đồng và từ tháng 5/2023 đến nay số tiền vẫn còn 1.800.000 đồng chưa trả hết.

Xét ý kiến của anh Lê Quang Đ là Chủ hộ Kinh doanh cửa hàng Máy lọc nước A yêu cầu bà N trả số tiền mua hàng chưa thanh toán là 1.800.000 đồng, thấy rằng hợp đồng mua hàng được ký kết có nội dung và hình thức đúng quy định pháp luật, được hai bên tự nguyện giao kết. Mặc dù bị đơn vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng nhưng căn cứ theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như hợp đồng mua bán được ký kết giữa hai bên, hình ảnh, hóa đơn thanh toán từng đợt, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị đơn có ký kết hợp đồng mua bánvới anh Lê Quang Đ là Chủ hộ Kinh doanh cửa hàng Máy lọc nước Aqua C. Quá trình thực hiện hợp đồng bà N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán không trả đủ số tiền trả góp hàng tháng nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 1.800.000 đồng là có căn cứ.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bà N phải trả cho cửa hàng Máy lọc nước A Cửu Longsố tiền 1.800.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Anh Lê Quang Đ là Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Máy lọc nước A yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí. Anh Đ đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu số 0002356 ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Từ những nội dung trên chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 1, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Quang Đ là Chủ hộ Kinh doanh cửa hàng Máy lọc nước Aqua C đối với bà Trần Thị N.

Buộc bà Trần Thị N trả cho anh Lê Quang Đ là Chủ hộ Kinh doanh cửa hàng Máy lọc nước Aqua C số tiền mua hàng còn nợ là 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/. Về án phí:

Buộc bà Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Anh Lê Quang Đ là Chủ hộ Kinh doanh Cửa hàng Máy lọc nước A đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu số 0002356 ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
-CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
-Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh